

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày 14-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi

Bà Lê Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tô Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thái Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 15/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Hồng A, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2002, tại tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn TN, xã TT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân Đ và bà Phạm Thị Kim A1; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Kim Trung Đ1

Địa chỉ: Đội 6, xã NH, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

2. Hoàng Thị L

Địa chỉ: Đội 7, xã NH, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

3. Đình Tuấn M

Địa chỉ: Đội 7, xã NH, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

(Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Lê Nguyễn Hà Th

Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn KD, huyện MY, tỉnh Gia Lai;

Nơi ở hiện tại: Ký túc xá Học viện BCTT, 89 Nguyễn PS, phường DVH, quận CG, Thành phố Hà Nội.

2. Phạm Anh T

Địa chỉ: Thôn PC, xã GP, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi ở hiện tại: Số 72A TK, phường TK, quận TH, Thành phố Hà Nội;

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/6/2023, Ngô Hồng A đến tham gia dự thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2023 tại điểm thi Trường THPT HQV, xã GP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

Theo lịch thi chiều ngày 28/6/2023, Ngô Hồng A dự thi môn Toán, tại phòng thi số 061. Khi chuẩn bị làm thủ tục vào phòng thi, cán bộ coi thi yêu cầu cất những đồ dùng cá nhân không được mang vào phòng thi. Tuy nhiên, A không chấp hành mà vẫn cầm theo 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím, kết nối internet 4G và để chế độ im lặng nhằm mục đích nếu có cơ hội sẽ chụp đề thi gửi ra ngoài nhờ người giải hộ. A giấu điện thoại trong túi quần trước bên trái và mặc áo đồng phục dài trùm kín. Ông Hà Xuân Tr (Giáo viên Trường THPT CVA, huyện VY, tỉnh Yên Bái được phân công làm cán bộ giám sát phòng thi 061, 062, 063) là người được giao nhiệm vụ cho các thí sinh xếp hàng vào phòng thi. Ông Nguyễn Đăng D (Giáo viên trường THPT NTT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái), bà Trương Thị Thu H (Giáo viên trường THPT trung học cơ sở QT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái) được phân công làm Giám thị số 2 tại phòng thi số 061. Sau khi đánh số báo danh, ông D và bà H làm các thủ tục cho các thí sinh vào phòng theo quy định mà không phát hiện A để điện thoại trong túi quần. Vào phòng thi, A (số báo danh 13001xxx) được xếp ngồi ở bàn thứ 3 từ dưới cuối lớp lên của dãy bàn thứ hai từ ngoài cửa vào, đối diện với bàn giáo viên. Khoảng 14 giờ cùng ngày, ông D xuống phòng điều hành của điểm thi để lấy đề thi và bốc thăm phương án phát đề, bà H ở lại phòng thi, ký phiếu trả lời trắc nghiệm phát cho thí sinh và hướng dẫn thí sinh điền thông tin, tô số báo danh. Đến 14 giờ 20 cùng ngày, ông D mời 02 thí sinh là Trần Thị Phương A2 (số báo danh 13001xxx) và Văn Ngọc A3 (số báo danh 13001xxx) làm thủ tục mở niêm phong đề thi. Sau khi xác định đề thi vẫn còn nguyên niêm phong, tiến hành mở niêm phong, kiểm tra đề thi và phát cho các thí sinh trong phòng thi theo phương án đã bốc thăm. Ngô Hồng A nhận được đề thi, mã đề số 113 với 50 câu hỏi trắc nghiệm. Đến 14 giờ 30 phút, khi có tín hiệu của điểm thi, các thí sinh bắt đầu được làm bài thi. Ngô Hồng A làm bài thi như bình thường đến khoảng 15 giờ 30 phút thì làm được 34 câu, còn 16 câu hỏi do khó nên A chưa làm được. Sau khi quan sát thấy hai giám thị đều không chú ý đến vị trí của mình nên A đã lấy điện thoại từ trong túi quần ra và chụp khoảng 5-6 ảnh đề thi

(những câu chưa làm được) rồi truy cập vào phần mềm Messenger (ứng dụng nhắn tin của facebook) trên điện thoại và gửi ảnh đề thi vừa chụp được cho: Kim Trung Đ1 (tên facebook là “Duc Trung K”), Phùng Thu H1 (tên facebook là “Thu H1”) và Nguyễn Phương A4 (tên facebook là “Nguyen Phuong A4”). Sau khi A gửi ảnh đề thi, Nguyễn Phương A4 và Phùng Thu H1 do đang ngủ không biết việc A gửi ảnh đề thi đến nên không có phản hồi gì, vì vậy A không nhắn tin trao đổi nội dung gì thêm với hai người này.

Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, Kim Trung Đ1 nhận được tin nhắn của Ngô Hồng A. Đ1 mở điện thoại ra xem thì thấy khoảng 5-6 ảnh chụp các câu hỏi trắc nghiệm môn toán cùng với tin nhắn “làm hộ em”. Đ1 mở ảnh ra xem và tìm cách giải hộ A, lúc này có Hoàng Thị L (là bạn của Đ1) đang ngồi bên cạnh nên Đ1 đưa điện thoại cho L xem và bảo “Có làm được không, bạn anh đang nhờ giải hộ”. L đồng ý cầm điện thoại của Đ1 xem ảnh để làm giúp nhưng thấy các câu hỏi khó, không giải được nên đã dùng điện thoại của Đ1 rồi gửi chuyển tiếp qua Messenger 02 ảnh trong số những ảnh Đ1 nhận được sang điện thoại của mình với mục đích để gửi cho bạn nhờ giải hộ. Sau khi có ảnh, L nhớ đến bạn là Đinh Tuấn M (trước đây có dạy kèm cho bạn trai L một số buổi học toán) nên L nghĩ M có thể giải được. Vì vậy, L đã gửi cho M 01 (một) ảnh qua Messenger (facebook) kèm theo tin nhắn “Làm hộ tao”.

Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, Đinh Tuấn M đang làm việc tại Salon tóc “19xx-HairSalon” địa chỉ số 316 TH, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội thì nhận được tin nhắn của L, M nhắn lại “Cái gì thế” thì L trả lời “Làm hộ tao mấy câu đề kiểm tra toán bạn anh Đ1 nhờ”. Do có mối quan hệ quen biết từ trước với Đ1 và L nên M đã mở ảnh ra xem để giải hộ. Khi M xem ảnh, có Lê Nguyễn Hà Th ngồi cạnh. Th thấy M cầm điện thoại xem ảnh nên hỏi M “Cái gì đấy”, M nói “Đề kiểm tra toán bạn ông anh đang nhờ giải hộ, có làm được không?” rồi đưa điện thoại cho Th xem. Th xem ảnh thì thấy đó là các câu hỏi trắc nghiệm môn toán nên đã gửi chuyển tiếp ảnh đó sang điện thoại của Th qua Messenger (facebook) với mục đích để xem kỹ hơn và giải hộ M. Sau khi xem và thấy đó là các câu hỏi nâng cao môn toán, Th bảo khó nếu không có máy tính sẽ không làm được và trả lại điện thoại cho M. M kiểm tra lại thì thấy Th đã gửi ảnh sang điện thoại của Th nên M đã thu hồi lại. Sau đó, M nhắn tin nói với L là khó quá, M đang ở chỗ làm không có máy tính nên không làm được. Sau khi nhận được tin nhắn của M, L tiếp tục gửi cho M 01 ảnh còn lại và nhờ M giải hộ. M nhận được ảnh thì giờ điện thoại ra cho Th xem và hỏi Th “Có giải được không”. Th bảo M gửi ảnh đó sang cho Th để Th xem kỹ hơn thì M nói “thôi giải trên này luôn” và không gửi ảnh sang cho Th. Sau đó, M ngồi xem ảnh và tìm cách giải còn Th thì ngồi sử dụng điện thoại của mình để lên mạng. Một lúc sau thì M giải được đáp án của một câu hỏi nhưng lúc đó M suy nghĩ bản thân đang là sinh viên nếu làm hộ bài kiểm tra cho bạn mà bị thầy cô giáo phát hiện thì sẽ bị ảnh hưởng đến bản thân nên M đã không gửi đáp án sang cho L mà nhắn tin cho L nói là M sợ vi phạm nên không làm. L nhận được tin nhắn thì không nhắn lại và nói lại với Đ1 khó quá không giải được. Lúc đó, Đ1 đã tự mình ngồi giải được 02 đáp án và nhắn sang cho A nhưng A nói A đã làm được hai câu đó rồi và nhờ Đ1 tiếp tục giải hộ thì Đ1 hỏi

“Còn nhiều thời gian không”, A nói sắp hết thời gian nên Đ1 đã bảo A “Random đi” (tức là chọn ngẫu nhiên các đáp án). Sau đó hai bên kết thúc nhắn tin.

Trong quá trình Đình Tuấn M đang giải đề, Lê Nguyễn Hà Th lên mạng thì thấy có thông tin trên cả nước đang diễn ra thi tốt nghiệp THPT môn toán. Th nhìn kỹ lại ảnh chụp đề toán mà M vừa nhận được thì thấy trong ảnh có một nửa tờ giấy in các câu hỏi trắc nghiệm môn toán, bên dưới còn có tờ phiếu trả lời trắc nghiệm. Do bản thân là sinh viên trường Học viện BCTT, đã được học nghiệp vụ báo chí nên Th đã nghi ngờ những ảnh M nhận được là ảnh chụp đề thi tốt nghiệp THPT nhưng chưa dám chắc chắn vì chưa xác minh. Vì vậy, Th đã nảy sinh suy nghĩ mượn máy điện thoại của M để lấy những hình ảnh chụp đề toán mà M nhận được để gửi cho Phạm Anh T - Phóng viên của Văn phòng đại diện Báo TT Thành phố Hồ Chí Minh tại Hà Nội (Bút danh “Phạm T”) để xác minh, nếu đúng thì để T báo cáo các cơ quan chức năng và sẽ có tin nóng để đăng bài lên Báo TT. Đến khoảng gần 16 giờ cùng ngày, Th mượn điện thoại của M để xem các video quảng cáo, M đồng ý và đưa điện thoại cho Th. Mượn được điện thoại, Th vào phần tin nhắn Messenger (facebook), lưu 02 (hai) hình ảnh đề toán ra phần lưu trữ ảnh của điện thoại. Th tự ý gửi hình ảnh sang điện thoại của mình qua bluetooth, gửi xong Th xóa ảnh đã lưu trong điện thoại của M. Sau khi có ảnh, sử dụng điện thoại của mình nhắn tin qua Messenger (facebook) cho T, Th nói đang có ảnh nghi là ảnh chụp đề thi tốt nghiệp THPT năm 2023 môn toán bị lộ và hỏi T có báo cáo đến các cơ quan chức năng và viết bài phản ánh thông tin không, T đồng ý. Sau đó, Th gửi cho T 02 (hai) hình ảnh vừa lấy được từ điện thoại của M rồi xóa bỏ ảnh và tin nhắn với T trong điện thoại của mình vì không muốn để M biết.

Sau khi nhận được ảnh từ Th, T đã báo cáo thông tin về Tòa soạn Báo TT Thành phố Hồ Chí Minh tại Hà Nội. Ông Nguyễn Văn H2 (Thư ký tòa soạn) đã chỉ đạo Phạm Anh T phối hợp với phóng viên Chu Thị Hồng V - Phóng viên Báo TT Thành phố Hồ Chí Minh tại Hà Nội (bút danh “Vĩnh H3”) tiến hành xác minh thông tin. T đã liên hệ với đường dây nóng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để báo cáo sự việc thì nhận được trả lời là Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nắm được thông tin, báo cáo Lãnh đạo Bộ, báo cáo Ban chỉ đạo thi và Cục An ninh chính trị nội bộ Bộ Công an cũng đang vào cuộc xác minh. Phóng viên Chu Thị Hồng V đã liên hệ với ông Trần Thế C - GD sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, ông Huỳnh Văn Ch - CT Cục Quản lý chất lượng Bộ Giáo dục và Đào tạo để xác minh. Sau khi kết thúc giờ thi (16 giờ 00 phút ngày 28/6/2023), T đã thu thập, đối chiếu đề thi chính thức với hình ảnh nghi là đề thi bị lộ đã nhận được xác định hình ảnh nhận được đúng là ảnh chụp đề thi tốt nghiệp THPT năm 2023 môn toán nên đã làm bản tin gửi về Tòa soạn Báo TT Thành phố Hồ Chí Minh tại Hà Nội. Bản tin đã được Tòa soạn đăng tải lên Báo TT điện tử (www.tuoiitre.vn) lúc 17 giờ 26 phút, ngày 28/6/2023 với tiêu đề: “Lại xuất hiện hình ảnh nghi lọt đề thi toán, Bộ Giáo dục và đào tạo đã báo Bộ Công an” (tác giả: “Vĩnh H3” và “Phạm T”).

Đối với Ngô Hồng A: Sau khi hết giờ làm bài, A nộp bài rồi xuống phòng để đồ dùng cá nhân ở tầng 01 của điểm thi và lấy đồ chuẩn bị ra về. Lúc này, A nghĩ nếu có người nhìn thấy những hình ảnh chụp đề thi thì sẽ ảnh hưởng đến

bản thân nên A đã xóa hết những ảnh đề thi đã chụp ở trong máy điện thoại và thu hồi tất cả những hình ảnh đề thi đã gửi qua Messenger (facebook) cho Đ1, H1 và Phương A4 trước đó rồi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, A xem tivi thì thấy nói về việc đề thi bị lộ nên A đã gọi cho Đ1 để nói cho Đ1 biết bảo Đ1 xóa bỏ hết những tin nhắn và hình ảnh có liên quan, Đ1 đồng ý. Sau đó, Đ1 gọi Messenger cho L1, L1 gọi cho M1 để nói về việc đề thi bị lộ rồi cùng nhau xóa hết những hình ảnh và tin nhắn trao đổi có liên quan đến việc nhờ giải hộ đề thi.

Tại kết luận giám định số 6883/KL-KTHS ngày 18/10/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

+ Trong điện thoại của Ngô Hồng A: Tìm thấy 09 tin nhắn facebook liên quan đến tài khoản “Hồng A”, “Duc Trung K1” và “Nguyen Phuong A4”, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo; Không tìm thấy file hình ảnh (ngày 28/6/2023) lưu trữ trong máy điện thoại; Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ sim.

+ Trong điện thoại của Kim Trung Đ1 và Hoàng Thị L: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn facebook, hình ảnh theo yêu cầu giám định lưu trữ trong máy điện thoại; Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ sim.

+ Trong điện thoại của Đinh Tuấn M: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn facebook theo yêu cầu giám định lưu trữ trong máy điện thoại; Tìm thấy 03 file hình ảnh (ngày 28/6/2023) lưu trữ trong máy điện thoại gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo; Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ sim.

Cáo trạng số 51/CT-VKS-P1 ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố: Ngô Hồng A về tội “Cố ý làm lộ bí mật nhà nước” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 337 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Hồng A phạm tội “Cố ý làm lộ bí mật nhà nước”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 337; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Hồng A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là 05 năm.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0842989202, thu giữ của Ngô Hồng A.

Trả cho Kim Trung Đ1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0797982001; trả cho Hoàng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng nhạt, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0559130523; trả cho Đình Tuấn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0364216993.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ngô Hồng A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Ngô Hồng A phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/6/2023, tại phòng thi số 061 điểm thi Trường THPT HQV thuộc xã GP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái, Ngô Hồng A là thí sinh tham dự kì thi, trong quá trình đang làm bài thi đã có hành vi sử dụng điện thoại di động, chụp ảnh đề thi môn Toán trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 gửi cho Kim Trung Đ1 để nhờ giải giúp, sau đó những hình ảnh đề thi này được Kim Trung Đ1 gửi đến cho Hoàng Thị L, Đình Tuấn M và Lê Nguyễn Hà Th biết nội dung. Sau khi Lê Nguyễn Hà Th gửi hình ảnh đề thi đến Phạm Anh T phóng viên báo TT Thành phố Hồ Chí Minh tại Hà Nội thì sự việc bị phát hiện khi đăng tải lên Báo TT điện tử (www.tuoiitre.vn).

Tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 531/QĐ-TTg ngày 19/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, quy định: *“Bí mật nhà nước độ Tối mật gồm: Đề thi chính thức, đề thi dự bị, đáp án đề thi chính thức, đáp án đề thi dự bị của các kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông...”*;

Tại Phụ lục I của Hướng dẫn số 1515/BGDĐT-QLCL ngày 07/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023, trong đó xác định lịch thi tốt nghiệp THPT năm 2023 môn toán vào chiều ngày 28/6/2023, thời gian làm bài là 90 phút, giờ phát đề cho thí sinh là 14 giờ 20 phút, giờ bắt đầu làm bài là 14 giờ 30 phút; Tại điểm c khoản 7 Phụ lục V của Hướng dẫn này có nêu: *“Thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 16 Quy chế thi: Đề thi, đáp án chưa công khai thuộc danh mục bí mật nhà nước độ “Tối mật”. Theo đó, thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước độ Tối mật đối với đề thi của các bài thi/môn thi chỉ kết thúc khi hết thời gian làm bài của bài thi/môn thi trắc nghiệm và hết hai phần ba (2/3) thời gian làm bài của bài thi tự luận”*.

Do vậy, hành vi của Ngô Hồng A đã phạm vào tội “Cố ý làm lộ bí mật nhà nước” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 337 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô Hồng A đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, được tặng thưởng nhiều giấy khen trong quá trình học tập và phong trào thể thao nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Ngô Hồng A có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân tốt, đã thật sự ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng, tính chất, mức độ phạm tội không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng chế độ quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là thí sinh tự do đi thi, không có nghề nghiệp, không có chức vụ, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 337 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0842989202, thu giữ của Ngô Hồng A, đã dùng vào việc gửi các thông tin liên quan đến hành vi phạm tội. Nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0797982001, thu giữ của Kim Trung Đ1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng nhạt, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0559130523, thu giữ của Hoàng Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0364216993, thu giữ của Đình Tuấn M. Không xử lý hành vi của những chủ thể này nên cần trả lại.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với Phùng Thu H1 và Nguyễn Phương A4: Là những người được Ngô Hồng A gửi ảnh chụp đề thi môn toán trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 qua Messenger (facebook) với mục đích để nhờ giải hộ. Tuy nhiên, H1 và Phương A4 không biết việc A gửi tin nhắn đến và không đọc nội dung tin nhắn.

Đối với Kim Trung Đ1, Hoàng Thị L, Đình Tuấn M và Lê Nguyễn Hà Th: Là những người biết được một phần nội dung của đề thi tốt nghiệp THPT môn Toán do Ngô Hồng A nhờ làm lộ. Tại thời điểm Kim Trung Đ1, Hoàng Thị L, Đình Tuấn M và Lê Nguyễn Hà Th gửi hình ảnh đề thi cho nhau thì đề thi vẫn được coi là bí mật nhà nước vì chưa đến thời gian giải mật theo quy định. Tuy nhiên, khi nhận được hình ảnh đề thi Kim Trung Đ1, Hoàng Thị L, Đình Tuấn M và Lê Nguyễn Hà Th đều không biết được đây là ảnh chụp đề thi tốt nghiệp THPT năm 2023 môn toán. Đ1, L, M và Th chỉ biết hình ảnh trên là ảnh chụp đề thi tốt nghiệp THPT năm 2023 môn toán kể từ thời điểm đã kết thúc thời gian thi, lúc đó đề thi đã được giải mật theo quy định nên hành vi này không cấu thành tội Cố ý làm lộ bí mật nhà nước.

Đối với Phạm Anh T, Chu Thị Hồng V: Là những phóng viên của Báo TT Thành phố Hồ Chí Minh tại Hà Nội trực tiếp xác minh làm rõ nội dung vụ việc và đăng bài lên báo. Quá trình điều tra xác định, thời điểm Phạm Anh T và Chu Thị Hồng V đăng tải công khai các hình ảnh đề thi lên Báo TT điện tử là 17 giờ 26 phút ngày 28/6/2023, là thời điểm đề thi đã được giải mật.

Do đó, Cơ quan An ninh điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với các đối tượng trên trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Hồng A phạm tội “Cố ý làm lộ bí mật nhà nước”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 337; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Hồng A 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2024).

Giao bị cáo Ngô Hồng A cho Ủy ban nhân dân xã TT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho Kim Trung Đ1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0797982xxx.

- Trả lại cho Hoàng Thị L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng nhạt, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0559130xxx.

- Trả lại cho Đình Tuấn M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0364216xxx.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, trong điện thoại có gắn thẻ sim số 0842989xxx của Ngô Hồng A.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, dấu hiệu được mô tả tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/7/2024 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Ngô Hồng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình

trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THA Dân sự tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ (3);
- Thi hành án hình sự (4);
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

